

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ SỰ VẬN DỤNG Ở TỈNH AN GIANG HIỆN NAY

Võ Hoàng Đông

Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Email: vhdong@agu.edu.vn

(Ngày nhận bài: 15/5/2025, ngày nhận bài chỉnh sửa: 18/6/2025, ngày duyệt đăng: 17/9/2025)

TÓM TẮT

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nông thôn mới mang tầm nhìn toàn diện, không chỉ cải thiện hạ tầng vật chất mà còn nâng cao đời sống tinh thần, phát triển văn hóa, giáo dục và tổ chức xã hội. Người nhấn mạnh vai trò của nông dân là trung tâm, đề cao sự phối hợp giữa nhà nước và nhân dân, vai trò của chi bộ Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội và phong trào thi đua yêu nước. Vận dụng tư tưởng của Người, trên cơ sở chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, tỉnh An Giang đã triển khai đồng bộ nhiều chính sách và chương trình hành động nhằm hiện đại hóa nông thôn, tái cơ cấu nông nghiệp, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Bài viết tập trung khái quát nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nông thôn mới, sự vận dụng và kết quả đạt được trong xây dựng nông thôn mới ở tỉnh An Giang thời gian qua. Từ đó, tác giả đề xuất một số giải pháp góp phần đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới của tỉnh An Giang trong thời gian tới.

Từ khóa: Nông thôn mới, tái cơ cấu nông nghiệp, tư tưởng Hồ Chí Minh, tỉnh An Giang

1. Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nông thôn mới là một bộ phận trong hệ thống tư tưởng cách mạng của Người, gắn liền với mục tiêu xuyên suốt là giải phóng con người và nâng cao chất lượng đời sống cả về vật chất lẫn tinh thần cho nhân dân. Trong bối cảnh Việt Nam là nước nông nghiệp còn lạc hậu đi lên chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh vai trò chiến lược của nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong công cuộc kiến thiết đất nước: “Trong công cuộc xây dựng nước nhà, Chính phủ trông mong vào nông dân, trông cậy vào nông nghiệp một phần lớn. Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh” (Hồ Chí Minh, 2011a, tr.246). Tư tưởng đó đặt nền móng cho việc xác định quan điểm xây dựng, phát triển nông thôn mới nói riêng và “tam nông” nói chung của Đảng từ

thời kì đổi mới đến nay. Các quan điểm, chỉ dẫn và định hướng của Người về mục tiêu, nội dung, phương pháp và tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới vẫn giữ nguyên giá trị lí luận và thực tiễn, là kim chỉ nam cho chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hiện nay. Trên cơ sở đó, các địa phương tùy vào điều kiện, lợi thế đã vận dụng một cách sáng tạo, chủ động đề ra chủ trương, chính sách nhằm thực hiện chủ trương của Đảng về “tam nông” và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Nhà nước.

2. Tổng quan nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

Xây dựng nông thôn mới ở nước ta là một chủ trương lớn, mang tính chiến lược và toàn diện, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tư tưởng Hồ Chí Minh được xem là nền tảng tư tưởng

xuyên suốt, chỉ đạo cả về mục tiêu lẫn phương pháp thực hiện chương trình. Do đó, đây là vấn đề thu hút sự quan tâm của các học giả, nhà nghiên cứu, trong đó có thể kể đến một số công trình như: “Tăng cường làm tốt công tác dân vận trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh theo tư tưởng “Đời sống mới” của Chủ tịch Hồ Chí Minh” (Thào Xuân Sùng, 2017); “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nông nghiệp gắn với phát triển bền vững” (Phạm Văn Ngọc, 2019); “Xây dựng nông thôn mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh” (Nguyễn Hồng Minh, Lê Thị Thu Hồng, 2023); “Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về vận động nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn hiện nay” (Phan Hồng Vân, 2024);... Các công trình nghiên cứu đã tiếp cận và khai thác tư tưởng Hồ Chí Minh về nông nghiệp, nông dân và nông thôn dưới nhiều phương diện lí luận và thực tiễn khác nhau. Nội dung trọng tâm của các nghiên cứu này là làm sáng tỏ những giá trị cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò chủ thể của nông dân, về tổ chức đời sống kinh tế - xã hội nông thôn, cũng như những quan điểm về phát triển nông nghiệp toàn diện và bền vững. Một số công trình không chỉ dừng lại ở phân tích lí luận mà còn đưa ra các giải pháp thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả công tác vận động nông dân trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở bối cảnh hiện nay. Hệ thống luận cứ, luận điểm được trình bày trong các công trình khoa học đã trở thành nguồn tài liệu có giá trị, giúp tác giả kế thừa, chọn lọc và vận dụng để luận giải sâu sắc hơn các vấn đề lí luận, thực tiễn xây dựng nông thôn mới ở tỉnh An Giang. Trên cơ sở đó, bài nghiên cứu đề xuất một số giải pháp

phù hợp nhằm đẩy mạnh việc cụ thể hóa tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn địa phương. Những phân tích và đề xuất này đồng thời góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đặc biệt trong điều kiện phát triển đặc thù của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Bài viết được thực hiện dựa trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Tác giả dựa trên các thông tin thu thập được từ văn kiện Đảng, văn bản pháp quy của Nhà nước, các bài báo khoa học... Nội dung vấn đề nghiên cứu được triển khai qua các phương pháp cụ thể: phương pháp lịch sử và logic, phương pháp tổng hợp và phân tích để làm rõ thực trạng và kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh An Giang những năm qua và đề xuất một số giải pháp trong thời gian tới.

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nông thôn mới

3.1.1. Mục tiêu xây dựng nông thôn mới

Hồ Chí Minh không xem xây dựng nông thôn mới chỉ là cải tạo hạ tầng vật chất mà còn là một cuộc cách mạng toàn diện về đời sống xã hội, trong đó trọng tâm là nâng cao mức sống và cải thiện chất lượng sống cho người dân nông thôn. Người xác định mục tiêu cốt lõi là “làm thế nào cho đời sống của nhân dân ta, vật chất được đầy đủ hơn, tinh thần được vui mạnh hơn” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.113). Trong tác phẩm “Đời sống mới”, Hồ Chí Minh đã cụ thể hóa yêu cầu về một đời sống văn minh: “Đời sống mới không phải cao xa gì, cũng không phải khó khăn gì... nó chỉ sửa đổi

những việc rất cần thiết, rất phổ thông, trong đời sống của mọi người, tức là sửa đổi cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại, cách làm việc” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.113). Quan điểm này đặt trọng tâm vào sự cải thiện từng bước và phù hợp với điều kiện thực tiễn, coi đó là tiền đề để phát triển toàn diện con người cả về vật chất lẫn tinh thần, có cuộc sống ấm no, văn minh, hạnh phúc.

Ngoài ra, xây dựng nông thôn mới không chỉ là một chiến lược phát triển kinh tế - xã hội toàn diện mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc củng cố quan hệ cộng đồng và bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Nông thôn Việt Nam, nơi cư trú chủ yếu của năm mươi tư dân tộc anh em, chính là không gian lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc qua nhiều thế hệ. Từ các lễ hội dân gian, phong tục tập quán, đến các hoạt động sinh hoạt cộng đồng đều gắn liền mật thiết với đời sống sản xuất nông nghiệp và không gian làng quê. Đây chính là nền tảng cốt lõi của văn hóa dân tộc Việt Nam. Không dừng lại ở vai trò lưu giữ, nông thôn còn là nơi lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống, tạo sự kết nối bền chặt giữa các cộng đồng dân cư, góp phần nâng tầm văn hóa dân tộc trong thời đại hội nhập. Qua đó, xây dựng nông thôn mới trở thành động lực thúc đẩy sự phát triển hài hòa giữa kinh tế và văn hóa, giữa hiện đại và truyền thống.

3.1.2. Nội dung xây dựng nông thôn mới

Xây dựng nông thôn mới được xác định là một cuộc cách mạng toàn diện, bao trùm mọi lĩnh vực từ chính trị, kinh tế, văn hóa đến phát triển con người. Ngay sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, nhân dân

bắt tay vào xây dựng chế độ mới. Hồ Chí Minh khẳng định:

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa. Vì sao không nói phát triển văn hóa và kinh tế. Tục ngữ ta có câu: có thực mới vực được đạo, vì thể kinh tế phải đi trước. Phải phát triển kinh tế và văn hóa để nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân ta. (Hồ Chí Minh, 2011c, tr.470)

Một trong những yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với chính quyền cách mạng là xây dựng một đời sống mới, trong đó có nông thôn mới phát triển văn minh, xanh, sạch, đẹp, mà còn đảm bảo bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, cải thiện môi trường sinh thái, đồng thời nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Thứ nhất, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn với sự tham gia đồng thuận của Nhà nước và nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đoàn kết dân tộc, củng cố hợp tác xã, phát triển thủy lợi, mở mang đường sá, đẩy mạnh sản xuất” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.165). Cần tập trung phát triển giao thông, thủy lợi phục vụ sản xuất cũng như sinh hoạt của người dân, Người nói: “Đắp đường lớn là do Trung ương phụ trách, Bộ Giao thông chịu trách nhiệm. Nhưng địa phương có thể làm những đường nhỏ. Làng này qua làng khác, thì xã tự động làm. Nhiều xã đã làm tốt” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.165); “Làm đại thủy lợi thì nhà nước phải xuất tiền, nhân dân phải xuất sức. Trung thủy lợi thì nhà nước với nhân dân cùng làm. Tiểu thủy lợi thì do nhân dân làm” (Hồ Chí Minh, 2011d, tr.198)...

Thứ hai, bên cạnh phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, việc kiến thiết xây dựng

đời sống văn hóa mới cũng là trọng tâm trong chiến lược nông thôn mới. Người đặc biệt lưu tâm đến việc nâng cao dân trí, xóa bỏ hủ tục lạc hậu và hình thành lối sống lành mạnh, kỉ cương trong cộng đồng nông thôn. “Phải làm cho cả làng đều biết chữ, biết đạo đức và trách nhiệm của công dân” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.119); đồng thời phải “cấm hẳn say sưa, cờ bạc, hút xách, bợm bãi, trộm cắp. Phải tìm cách làm cho không có đánh chửi nhau, kiện cáo nhau. Làm cho làng mình thành một làng phong thuần tục mỹ” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.119). Coi gia đình là hạt nhân của xã hội, Hồ Chí Minh khẳng định:

Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, xã hội tốt thì gia đình càng tốt, gia đình tốt thì xã hội mới tốt. Hạt nhân của xã hội là gia đình. Chính vì muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội mà phải chú ý hạt nhân cho tốt. (Hồ Chí Minh, 2011c, tr.300)

Người cho rằng quá trình xây dựng cần dựa trên nguyên tắc kế thừa và phát triển:

Đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới. Cái gì cũ mà xấu thì bỏ... Cái gì cũ mà không xấu, nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý... Cái gì cũ mà tốt thì phải phát triển thêm... Cái mới mà hay, thì ta phải làm. (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.112-113)

Như vậy, xây dựng văn hóa mới không phải là phủ định truyền thống, mà là sự tiếp biến có chọn lọc, hướng tới các giá trị tiến bộ và nhân văn.

3.1.3. Biện pháp và tổ chức thực hiện xây dựng nông thôn mới

Hồ Chí Minh đặc biệt đề cao vai trò của tuyên truyền và giáo dục như nền tảng cho mọi sự thay đổi. Người nêu rõ:

Trước hết, phải tuyên truyền, giải thích và làm gương. Phải chịu khó nói rõ cho mọi người hiểu đời sống mới có ích thế nào, cách thi hành đời sống mới thế nào. Nói một lần họ chưa hiểu thì nói nhiều lần. Nói đi, nói lại, bao giờ người ta hiểu, người ta làm mới thôi. (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.125)

Quan điểm đó cho thấy nhận thức đúng là điều kiện đầu tiên để hành động đúng, đặc biệt trong môi trường nông thôn nơi trình độ dân trí còn hạn chế.

Song song đó, Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng vai trò của tổ chức đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là chi bộ đảng, trong việc lãnh đạo, hướng dẫn và tổ chức quần chúng thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Người viết:

Đảng phải tăng cường sự lãnh đạo của mình. Các cơ quan nhà nước phải quan tâm hơn nữa đến nông nghiệp, phát huy nhiều hơn nữa tác dụng của ngành mình trong sản xuất nông nghiệp... Cho nên cái gốc trong việc lãnh đạo hợp tác xã vẫn là chi bộ đảng ở cơ sở. Chi bộ phải tăng cường hơn nữa việc đoàn kết nông thôn và làm cho toàn thể xã viên, toàn thể nông dân phấn khởi, hăng hái tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát triển và củng cố hợp tác xã. (Hồ Chí Minh, 2011d, tr.221-222)

Các tổ chức chính trị - xã hội như: Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,... cũng được xem là lực lượng nòng cốt triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới.

Đặc biệt, Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong xây dựng nông thôn mới. Người yêu cầu:

Tất cả đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong công tác. Các chi ủy, các ban chấp hành chi đoàn phải gồm những đảng viên, đoàn viên ưu tú, có tư tưởng tốt, công tác tích cực, kiên quyết chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ. Phải có kinh nghiệm sản xuất, phải học cho biết kỹ thuật nông nghiệp, phải lãnh đạo tốt các ban quản trị hợp tác xã và các đội sản xuất. (Hồ Chí Minh, 2011d, tr.222)

Việc nêu gương trong hành động thực tế là phương thức hữu hiệu nhất để vận động nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới một cách bền vững và hiệu quả.

Ngoài ra, xây dựng các phong trào thi đua, gương điển hình trong xây dựng nông thôn mới cũng được Hồ Chí Minh chú trọng. Người nói: “Người này thi đua với người khác. Nhà này thi đua với nhà khác. Làng này thi đua với làng khác” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.119). Các phong trào thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc trong thời kì kháng chiến chống Mỹ, cứu nước như “Gió Đại Phong”, “Sóng Duyên Hải”, “Cờ Ba Nhất”, “Trống Bắc Lý”, “Ba sẵn sàng”, “Ba đảm đang”,... là những minh chứng điển hình, thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa tinh thần tập thể và năng lực sáng tạo cá nhân trong xây dựng nông thôn mới.

3.2. Sự vận dụng của Đảng bộ, chính quyền tỉnh An Giang về xây dựng nông thôn mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh

3.2.1. Chủ trương, chính sách của tỉnh An Giang

Tỉnh An Giang có diện tích tự nhiên trên 3.536 km², trong đó hơn 80% diện tích được sử dụng cho sản xuất nông nghiệp; dân số của tỉnh trên 1,9 triệu người, với 68% sống ở khu vực nông thôn (Tỉnh ủy An Giang, 2021, tr.1). An

Giang được xác định là một trong những địa phương trọng điểm về nông nghiệp của vùng Đồng bằng sông Cửu Long cũng như cả nước, đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia và thúc đẩy xuất khẩu nông sản. Trong những năm qua, tỉnh An Giang đã tập trung thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, thể hiện qua các chủ trương, chính sách được Đảng bộ và chính quyền địa phương ban hành và chỉ đạo thực hiện.

Thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn” của Ban Chấp hành Trung ương khóa X; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, Tỉnh ủy An Giang ban hành Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 14/10/2008 “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 15/9/2011 “Về xây dựng nông thôn mới”; Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 18/7/2016 “Về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020”; Chương trình hành động số 08-CTr/TU ngày 11/11/2016 “Về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025”. Tỉnh ủy đề ra mục tiêu đến năm 2020, “có 61/119 xã đạt chuẩn nông thôn mới; bình quân toàn tỉnh đạt ít nhất 15 tiêu chí/xã; phấn đấu xây dựng huyện Thoại Sơn đạt chuẩn huyện nông thôn mới; 2 thành phố Long Xuyên, Châu Đốc hoàn thành xây dựng nông thôn mới” (Tỉnh ủy An Giang, 2016, tr.3). Ngày 05/5/2023, Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 23-CTr/TU

“Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 5 khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Tỉnh ủy xác định:

Xây dựng các xã nông thôn mới có kinh tế - xã hội phát triển, kết cấu hạ tầng từng bước hiện đại. Cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn; gắn phát triển nông thôn với phát triển đô thị theo quy hoạch. Xây dựng nông thôn hiện đại, phồn vinh, hạnh phúc, dân chủ, văn minh, môi trường xanh, sạch, đẹp; đời sống văn hóa lành mạnh, phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. (Tỉnh ủy An Giang, 2023, tr.4)

Đến năm 2025, Tỉnh ủy đề ra mục tiêu phấn đấu có thêm ít nhất 33 xã nông thôn mới, nâng tổng số xã đạt chuẩn lên 80%; có thêm ít nhất 23 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đồng thời, có thêm 2 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang đã xây dựng và ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, đề án để thực hiện như: Quyết định số 1113/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 phê duyệt “Đề án Xây dựng nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2010 -2020”; Quyết định số 1066/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 ban hành “Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”; Quyết định số 3310/QĐ-

UBND ngày 21/11/2016 ban hành “Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020”; Quyết định số 2872/QĐ-UBND ngày 30/11/2022 “Về việc chọn 33 xã điểm, 03 huyện/thị xã điểm nông thôn mới và 01 huyện nông thôn mới nâng cao tập trung chỉ đạo hỗ trợ đầu tư giai đoạn 2021 - 2025”; Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 ban hành “Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025”;...

Trong những năm qua, Đảng bộ tỉnh An Giang đã lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, thông qua các nghị quyết, chương trình cụ thể; tăng cường công tác tổng kết thực tiễn đi đôi với kiểm tra, giám sát. Điểm nổi bật trong xây dựng nông thôn mới của tỉnh giai đoạn 2010 - 2020 được tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, làm đổi thay diện mạo vùng nông thôn; giai đoạn 2021 - 2025, tập trung nâng cao đời sống, thu nhập của người dân vùng nông thôn một cách bền vững.

3.2.2. Kết quả đạt được

Một là làm tốt công tác tuyên truyền, vận động góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Đề cán bộ, đảng viên và người dân nhận thức được xây dựng nông thôn mới là quyền lợi và trách nhiệm của mình, cấp ủy, chính quyền các cấp đã làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự thống nhất trong hành động, nhất là xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước. Công tác tuyên truyền, quán triệt về xây dựng nông thôn mới được các

cấp, các ngành thực hiện thường xuyên, liên tục, đến từng địa bàn dân cư với nhiều nội dung, hình thức phong phú. Cùng với đó, tuyên truyền đã đi liền với vận động và biểu dương, ghi nhận, động viên và kịp thời khích lệ những tập thể, cá nhân, tiêu biểu, những cách làm hay sáng tạo tại mỗi đơn vị, địa phương, cộng đồng dân cư... từ đó thúc đẩy phong trào thi đua “An Giang chung sức xây dựng nông thôn mới”; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc cũng như kiến nghị, đề xuất của người dân trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới để từ đó những chỉ đạo thực hiện cụ thể, hiệu quả và điều chỉnh các nội dung liên quan đến xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, đã góp phần làm chuyển biến nhận thức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và người dân hiểu đúng về xây dựng nông thôn mới là chương trình vận động toàn xã hội tham gia; phần nào khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại; các chỉ tiêu không cần vốn được thực hiện khá tốt ở các xã điểm; khơi dậy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xây dựng nông thôn mới. Từ đó, phát huy sức mạnh toàn dân, tinh thần đoàn kết và vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, nhất là trong huy động nguồn lực xây dựng hệ thống giao thông nông thôn và nhà ở cho người nghèo.

Hai là hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được đầu tư phát triển nhanh.

Hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn được xác định là khâu đột phá trong xây dựng nông thôn mới và đã đạt được những bước phát triển vượt bậc, nhất là giao thông nông thôn, thủy lợi, điện. Diện mạo nông thôn có nhiều chuyển biến tích

cực theo hướng văn minh, hiện đại. Giao thông nông thôn, nhất là các tuyến đường từ trung tâm xã đến huyện, đường trục ấp, liên ấp, đường dân sinh và đường nội đồng được đầu tư, duy tu, bảo dưỡng, phục vụ nhu cầu đi lại, trao đổi hàng hóa của người dân. Các công trình thủy lợi thường xuyên được đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, đáp ứng yêu cầu sản xuất, phục vụ dân sinh và phòng chống thiên tai tại chỗ, gắn với việc thích ứng biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn. Hệ thống điện lưới nông thôn được cải tạo, nâng cấp, đảm bảo phục vụ sản xuất và nhu cầu sử dụng của người dân. Đến cuối năm 2024, có 91/110 xã đạt tiêu chí về giao thông; 110/110 xã đạt tiêu chí về thủy lợi, phòng chống thiên tai; 102/110 xã đạt tiêu chí về điện (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.8-9).

Hệ thống cơ sở vật chất: trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, chợ được quan tâm đầu tư cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới. Mạng lưới thông tin liên lạc, bưu chính, viễn thông đã mở rộng đến xã; công nghệ thông tin được ứng dụng rộng rãi. Đến cuối năm 2024, có 81/110 xã đạt tiêu chí về trường học; 97/110 xã đạt tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa; 102/110 xã đạt tiêu chí về chợ nông thôn; 110/110 xã đạt tiêu chí về thông tin và truyền thông (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.9-11).

Văn hóa, xã hội, môi trường có nhiều chuyển biến tích cực. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được triển khai rộng khắp, có tác động tích cực trong xây dựng văn hóa tinh thần và nếp sống văn minh ở nông thôn. Chất lượng dạy và học ở các cấp được duy trì và nâng cao. Công tác đào tạo

ngành cho lao động nông thôn và giải quyết việc làm được quan tâm và thực hiện hằng năm. Hệ thống y tế cơ sở ngày càng hoàn thiện, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nguồn nhân lực được tăng cường. Công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế được triển khai đến tuyến xã, góp phần thực hiện tốt chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân. Công tác bảo vệ môi trường có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước làm thay đổi nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người dân nông thôn. Đến cuối năm 2024, có 105/110 xã đạt tiêu chí giáo dục; 84/110 xã đạt tiêu chí y tế; tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 93%; 81/110 xã đạt tiêu chí về môi trường và an toàn thực phẩm; 107/110 xã đạt tiêu chí về sử dụng nước sạch (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.11-12).

Ba là đổi mới tổ chức lại sản xuất nông nghiệp, phát triển các mô hình liên kết chuỗi giá trị, phát huy thế mạnh của từng địa phương, đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao thu nhập của người dân nông thôn.

Nông nghiệp vẫn là nguồn thu nhập lớn của hộ gia đình ở nông thôn. Do đó, đề án sản xuất của các địa phương được xây dựng trên cơ sở xác định nhóm cây, con, ngành nghề lợi thế. Trong đó, Tỉnh ủy chỉ đạo tập trung thực hiện đề án tái cơ cấu nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất, mở rộng các vùng chuyên canh tập trung, đặc biệt là ba sản phẩm chủ lực: cây lúa, con cá và rau màu; đồng thời, phát triển kinh tế hợp tác, gắn với tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị ngành hàng chủ lực. Tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp thực hiện các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ với nông dân hoặc thông qua các hợp tác xã, tổ hợp tác để tăng dần tỉ lệ sản xuất theo hợp đồng bền vững,

hình thành vùng nguyên liệu phục vụ cho xuất khẩu. Đến cuối năm 2024, có 81/110 xã đạt tiêu chí về tổ chức sản xuất. Toàn tỉnh có 297 hợp tác xã, 02 liên hiệp hợp tác xã và 1.193 tổ hợp tác. Trong đó, có 83 hợp tác xã nông nghiệp, 02 liên hiệp hợp tác xã thực hiện liên kết với gần 40 doanh nghiệp, với tổng diện tích thực hiện đạt 43.515 ha: diện tích liên kết tiêu thụ lúa là 41.600 ha, rau màu là 136 ha, cây ăn trái là 1.779 ha (Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh An Giang, 2025, tr.8). Các sản phẩm OCOP được tiêu chuẩn hóa về chất lượng và mẫu mã; các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ phát triển đa dạng, đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định. Năm 2024, trên địa bàn tỉnh có 183 sản phẩm OCOP, trong đó có 5 sản phẩm đạt 5 sao, 14 sản phẩm đạt 4 sao, 164 sản phẩm đạt 3 sao (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.13). Chỉ tính trong giai đoạn 2021 - 2024, tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện 510 mô hình sản xuất ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới, trong đó: lĩnh vực trồng trọt là 314 mô hình, chăn nuôi là 108 mô hình, thủy sản là 88 mô hình (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.28).

Chương trình xây dựng nông thôn mới đã góp phần phát triển sản xuất tăng thu nhập, xóa đói giảm nghèo. Thu nhập của người dân nông thôn không ngừng được cải thiện và nâng cao; tỉ lệ hộ nghèo giảm từng năm. Năm 2011, thu nhập bình quân đầu người ở khu vực nông thôn chỉ đạt 18,8 triệu đồng/người/năm, đến năm 2024 đạt 66,08 triệu đồng/người/năm, có 95/110 xã đạt tiêu chí về thu nhập (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.22). Tỉ lệ hộ nghèo đa chiều theo tiêu chuẩn mới ở khu vực nông thôn, năm 2024 là 1,52%, hộ cận nghèo là 3,28%, có 81/110 xã đạt tiêu chí

theo quy định (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.13).

Bốn là hệ thống chính trị cơ sở ngày càng vững mạnh, dân chủ cơ sở được phát huy, an ninh trật tự ở nông thôn được đảm bảo.

Hệ thống chính trị cơ sở được củng cố, ngày càng vững mạnh. Sự phối hợp giữa Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong chỉ đạo thực hiện các nội dung của Chương trình xây dựng nông thôn mới ngày càng đạt hiệu quả. Hội Nông dân với mô hình “Nông dân giỏi tham gia phát triển sản xuất xây dựng nông thôn mới”; Hội Phụ nữ với phong trào “Phụ nữ chung tay xây dựng nông thôn mới” gắn với gắn với cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”; Đoàn Thanh niên phát động phong trào “Tuổi trẻ An Giang chung tay xây dựng nông thôn mới”;... Với phương châm “cán bộ đi trước, làm gương để hội viên, đoàn viên noi theo”, trong những năm qua, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh đã có nhiều hoạt động tham gia thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới như xây dựng nhà ở cho người nghèo, đóng góp ngày công chỉnh trang khu dân cư, trồng hàng rào xanh; vận động các đoàn viên hội viên hiến đất, ngày công, hiến tài sản mở rộng đường giao thông; hỗ trợ các mô hình sinh kế, phát huy hiệu quả trong đỡ đầu xây dựng nông thôn mới đối với xã khó khăn chưa đạt chuẩn nông thôn mới; phát huy vai trò giám sát và vận động nhân dân tham gia giám sát, tập trung vào các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân. Nhiều địa phương đã tích cực, chủ động, sáng tạo trong thực hiện, không ngại khó, nêu cao tinh thần trách

nhiệm đối với nhân dân, triển khai thực hiện tốt chương trình. Dân chủ cơ sở được nâng cao, niềm tin của nhân dân đối với Đảng, chính quyền được củng cố và phát huy. Đến cuối năm 2024, có 92/110 xã đạt tiêu chí về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.23).

Công tác bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở được đảm bảo. Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở khu vực nông thôn có bước phát triển mới với nhiều nội dung, hình thức đa dạng. Lực lượng công an đã chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu kịp thời cho cấp ủy chính quyền địa phương giải quyết vấn đề tại cơ sở, không để xảy ra điểm nóng, nhất là tại địa bàn nông thôn; công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được củng cố, phát huy hiệu quả, xây dựng nhân rộng nhiều mô hình điển hình tiên tiến theo hướng xã hội hóa ngày càng cao với nhiều hình thức tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa; lực lượng công an xã chính quy ngày càng phát huy được vai trò nòng cốt trong đảm bảo an ninh trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại cơ sở. Đến cuối năm 2024, có 83/110 xã đạt tiêu chí quốc phòng an ninh (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.23).

Sau gần 15 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, với sự chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và nhân dân, nông thôn tỉnh An Giang đã có nhiều khởi sắc. Diện mạo nông thôn tỉnh An Giang đã có sự thay đổi toàn diện trên tất cả các lĩnh vực; đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Trước khi thực hiện chương trình, An Giang có 108 xã nông thôn đạt

dưới 5 tiêu chí. Đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 3 đơn vị cấp huyện (huyện Thoại Sơn, thành phố Châu Đốc và thành phố Long Xuyên) đạt chuẩn huyện nông thôn mới và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, trong đó huyện Thoại Sơn đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao; 03 đơn vị cấp huyện (Châu Thành, Tân Châu, Chợ Mới) đang được UBND tỉnh thẩm tra hoàn thành xây dựng nông thôn mới; 76/110 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 34 xã nông thôn mới nâng cao; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; 16 ấp tại các xã biên giới, xã khó khăn đạt chuẩn ấp nông thôn mới (Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, 2025, tr.19-20).

Mặc dù đạt được kết quả quan trọng, quá trình thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang những năm qua cũng còn một số hạn chế, yếu kém. Các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao trong giai đoạn 2021 - 2025 có nhiều thay đổi và mức độ đạt tiêu chí cao hơn so với bộ tiêu chí giai đoạn 2018 - 2020. Chất lượng công tác duy trì, nâng chất các tiêu chí của một số xã sau đạt chuẩn còn hạn chế; đòi hỏi việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu phải liên tục, đặc biệt như là tiêu chí môi trường, thu nhập, nghèo đa chiều, an ninh trật tự xã hội, tỉ lệ giải quyết thủ tục hành chính. Việc huy động nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới còn gặp nhiều khó khăn về nguồn vốn xã hội hoá, vốn doanh nghiệp tham gia vào xây dựng nông thôn mới chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư của các địa phương. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp còn hạn chế, một số hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả chưa cao, vai trò của hợp tác xã trong việc cung cấp

dịch vụ, hỗ trợ cho kinh tế còn mờ nhạt, quy mô hợp tác xã nhỏ, vốn bình quân thấp, máy móc, phương tiện ít, chưa có tính liên kết bền vững đối với các sản phẩm chủ lực của địa phương. Các doanh nghiệp chế biến trên địa bàn chưa phát triển mạnh, sản phẩm nông nghiệp phần lớn sản xuất ở dạng thô nên giá trị gia tăng còn thấp...

3.2.3. Một số giải pháp nhằm đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh An Giang theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời gian tới

Việc tiếp tục quán triệt và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nông thôn mới tại tỉnh An Giang - vùng đất giàu truyền thống yêu nước, văn hóa phong phú, địa hình sông nước đa dạng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Trong giai đoạn hiện nay, khi Đảng xác định mục tiêu xây dựng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”, việc cụ thể hóa tư tưởng của Người trong thực tiễn địa phương càng trở nên cấp thiết, hướng đến sự phát triển hài hòa giữa kinh tế, văn hóa và môi trường sinh thái. Trong thời gian tới, cần tập trung vào một số giải pháp sau:

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức xã hội về chương trình xây dựng nông thôn mới. Cần tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi tư duy của cán bộ, đảng viên và người dân về xây dựng nông thôn mới theo định hướng “Toàn diện, nâng cao và bền vững”. Việc tuyên truyền phải được thực hiện một cách đồng bộ, linh hoạt và hiệu quả, đặc biệt chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin -

truyền thông đa dạng hóa phương thức tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể. Nội dung tuyên truyền cần gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu xây dựng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh”, thúc đẩy chuyển dịch kinh tế nông thôn theo hướng đa giá trị thay cho mô hình đơn giá trị truyền thống. Đồng thời, cần nâng cao chất lượng và sức lan tỏa của phong trào thi đua “An Giang chung sức xây dựng nông thôn mới”, qua đó tạo động lực mạnh mẽ, huy động sự tham gia đồng bộ của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh.

Thứ hai, đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập của người dân. Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tích hợp, đa dạng hóa kinh tế nông thôn và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tỉnh cần tập trung phát triển các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và nông nghiệp tuần hoàn, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Đồng thời, cần thúc đẩy liên kết vùng và hợp tác chuỗi giá trị giữa sản xuất nông nghiệp với công nghiệp chế biến, logistics nông sản và du lịch sinh thái. Trong phát triển sản xuất, cần chú trọng lồng ghép các tiêu chí bảo vệ môi trường thông qua triển khai các mô hình nông thôn mới kiểu mẫu “sáng - xanh - sạch - đẹp”; thu gom, phân loại và xử lý rác thải tại nguồn, góp phần phát triển kinh tế gắn với bảo vệ sinh thái.

Thứ ba, đầu tư phát triển và hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng nông thôn. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội là nền tảng quan trọng để thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Việc đầu tư

nâng cấp hạ tầng cần được thực hiện có trọng điểm, đảm bảo tính kết nối vùng và liên kết giữa nông thôn với đô thị, đặc biệt trong bối cảnh đô thị hóa đang diễn ra mạnh mẽ. Ưu tiên bố trí nguồn vốn cho các dự án hạ tầng thiết yếu như giao thông nông thôn, công trình xử lý chất thải, hệ thống cấp nước sạch và hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất. Đồng thời, tỉnh cần đẩy mạnh phát triển hạ tầng số, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nông nghiệp, quản trị nông thôn và cung ứng dịch vụ công, từ đó hình thành nền tảng kỹ thuật số hỗ trợ quá trình phát triển bền vững.

Thứ tư, nâng cao chất lượng dịch vụ văn hóa - xã hội, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa nông thôn. Cải thiện chất lượng giáo dục, y tế và đời sống văn hóa là yếu tố không thể tách rời trong phát triển bền vững khu vực nông thôn. Việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và phát triển nguồn nhân lực cho các lĩnh vực này cần được gắn với các chương trình đào tạo kỹ năng, nâng cao dân trí và truyền thông cộng đồng. Cùng với đó, công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương cần được tích hợp vào chiến lược phát triển du lịch nông thôn, vừa tạo ra nguồn lực thúc đẩy kinh tế, vừa góp phần gìn giữ di sản văn hóa và củng cố bản sắc cộng đồng.

Thứ năm, tăng cường huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu tư. Việc đa dạng hóa nguồn lực đóng vai trò then chốt trong việc bảo đảm tính bền vững về tài chính cho chương trình xây dựng nông thôn mới. Tỉnh cần tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, đồng thời nỗ lực giải ngân đầy đủ 100% kế hoạch vốn được giao trong

giai đoạn 2021 - 2025. Song song đó, cần đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực ngoài ngân sách, nhất là từ cộng đồng dân cư và doanh nghiệp, nhằm giảm áp lực cho ngân sách công và phát huy tinh thần tự lực, tự cường trong nhân dân theo phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”.

Thứ sáu, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình thực hiện chương trình. Đây là yếu tố then chốt nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch và nâng cao hiệu quả triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới. Cần thiết lập cơ chế tiếp nhận, phản hồi và xử lý kiến nghị, phản ánh của người dân một cách linh hoạt, hiệu quả, góp phần củng cố niềm tin và sự đồng thuận xã hội. Bên cạnh đó, việc tổ chức khảo sát, lấy ý kiến cộng đồng dân cư định kỳ về mức độ hài lòng đối với các hoạt động xây dựng nông thôn mới là cần thiết để điều chỉnh chính sách sát thực tiễn. Đồng thời, phải kịp thời biểu dương các tổ chức, cá nhân tiêu biểu, qua đó lan tỏa các giá trị tích cực; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, lợi dụng chương trình vì mục đích cá nhân, bảo

đảm tính nghiêm minh và công bằng trong thực thi chính sách.

4. Kết luận

Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại An Giang đã đạt được những thành tựu nổi bật, thể hiện sự vận dụng đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nông thôn mới. Kết quả tích cực về hạ tầng, kinh tế, văn hóa, giáo dục và tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở đã góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn và nâng cao đời sống người dân. Tuy nhiên, để phát triển bền vững, tỉnh cần tập trung khắc phục các hạn chế còn tồn tại, tăng cường hiệu quả hoạt động của hợp tác xã, đẩy mạnh liên kết theo chuỗi giá trị, thu hút vốn xã hội hóa và doanh nghiệp, nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát huy dân chủ cơ sở, tăng cường vai trò giám sát của nhân dân, gắn kết chương trình với mô hình nông nghiệp sinh thái, nông dân văn minh và nông thôn hiện đại. Việc tiếp tục quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ giúp duy trì động lực phát triển mà còn bảo đảm tính nhân văn, bền vững và phù hợp với yêu cầu phát triển mới trong bối cảnh hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2008). *Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”*.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2022). *Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”*.
- Hồ Chí Minh. (2011a). *Toàn tập, tập 4*. Nxb Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011b). *Toàn tập, tập 5*. Nxb Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011c). *Toàn tập, tập 12*. Nxb Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011d). *Toàn tập, tập 13*. Nxb Chính trị quốc gia.
- Hồ Chí Minh. (2011e). *Toàn tập, tập 14*. Nxb Chính trị quốc gia.
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang. (2025). *Báo cáo số 77/BC-SNNPTNT ngày 26/02/2025 “Kết quả phát triển kinh tế nông nghiệp và phát*

triển nông thôn năm 2024, kế hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp và phát triển nông thôn năm 2025”.

Tỉnh ủy An Giang. (2016). *Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 18/7/2016 “Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020”.*

Tỉnh ủy An Giang. (2021). *Báo cáo số 84-BC/TU ngày 20/8/2021 “Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”.*

Tỉnh ủy An Giang. (2023). *Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 05/5/2023 “Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045”.*

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang. (2025). *Báo cáo số 329/BC-UBND ngày 26/3/2025 “Đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và đề xuất thực hiện giai đoạn 2026 - 2030”.*

BUILDING NEW RURAL AREAS ACCORDING TO HO CHI MINH'S THOUGHT AND ITS APPLICATION IN AN GIANG PROVINCE TODAY

Vo Hoang Dong

An Giang University, VNU-HCM

Email: vhdong@agu.edu.vn

(Received: 15/5/2025, Revised: 18/6/2025, Accepted for publication: 17/9/2025)

ABSTRACT

Ho Chi Minh's Thought on building new rural areas presents a comprehensive vision, improving physical infrastructure, enhancing spiritual life, and developing culture, education, and social organization. He emphasized the central role of farmers, the importance of coordination between the State and the people, the role of Party cells, political and social organizations, and patriotic emulation movements. Based on the Party's guidelines and the State's policies on building new rural areas, An Giang Province has applied its thought by synchronously implementing various policies and action programs aimed at modernizing rural areas, restructuring agriculture, and improving the material and spiritual life of the people. This article summarizes the core elements of Ho Chi Minh's Thought on new rural development, its application, and the obtained outcomes in An Giang Province in recent years. From this foundation, the author proposes several solutions to further promote the construction of new rural areas in An Giang Province in the future.

Keywords: *New rural development, agricultural restructuring, Ho Chi Minh's Thought, An Giang Province*